

Bản án số: **124/2020/HS-PT**
Ngày 31/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

Các Thẩm phán:

Ông **Bùi Trọng Danh**
Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/TLPT-HS ngày 18/6/2020 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Xuân T**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1989; Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (*Chết*) và bà Phạm Thị Kim A (*còn sống*); Có vợ là Mai Thị Tuyết T và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020) ; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Về nhân thân: Tháng 02/2017, bị Công an huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1963. Nơi cư trú tại: Số 25x/x đường N, phường Phước M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/12/2019, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô từ nhà mình tại thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng để đi mua thuốc lá thì thấy có xe ô tô màu trắng, biển kiểm soát 43A – 334.xx của ông Nguyễn Đức H đậu sát mép đường bên trái (*ngược chiều với hướng xe T đang lưu thông*) trên đường bê tông rộng 03m, trước đường kiệt vào nhà bà Lê Thị B nên T dừng xe lại nói to vào nhà bà B về vấn đề đậu xe. Lúc này, ông H và con ông H là Nguyễn Đức Thành S từ nhà bà B đi ra thì giữa ông H và T có xảy ra cãi nhau nên anh S can ngăn thì T đi về nhà.

Sau khi về nhà, T còn bức tức nên có lấy 01 cây gỗ dài khoảng 01m tại sân nhà mẹ ruột là bà Phạm Thị Kim A để tìm đánh ông H thì bà A và anh của T là Nguyễn Xuân L can ngăn, bà A giựt cây gỗ từ tay T vút đi đồng thời kéo T vào nhà anh Lê Văn M. Khi đang đứng trước sân tại nhà anh M thì T thấy xe ô tô của ông H đang đi về phía T, lúc này T tiếp tục có lời nói xúc phạm ông H thì ông H đậu xe ô tô lại trước nhà anh M. Đồng thời, vợ ông H là bà Lê Thị H và ông H có xuống xe ô tô nói chuyện với T nhưng T không nghe. Khi ông H và vợ mình lên xe ô tô nổ máy chuẩn bị đi thì bất ngờ T nhặt được 01 (*một*) viên gạch loại 06 lỗ tại sân nhà anh M ném về phía bên phải của xe ô tô của ông H làm trầy xước 02 tấm kính chắn gió cửa xe bên phải của xe ô tô, T tiếp tục nhặt tiếp 01 (*một*) viên gạch 06 lỗ tại sân nhà anh M ném thẳng vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của ông H làm vỡ, rạn nứt kính chắn gió rồi T đi về nhà. Sau đó, ông H trình báo sự việc cho Cơ quan Công an đến làm việc. Cơ quan Công an đã mời Nguyễn Xuân T về trụ sở làm việc. Qua làm việc Nguyễn Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/HĐĐG ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng kết luận: 01 (*một*) tấm kính chắn gió phía trước và 02 (*hai*) tấm kính chắn gió cửa xe bên phải xe ô tô biển số: 43A-334.17, nhãn hiệu Hyundai Santafe sản xuất năm 2018 có tổng giá trị cần phải thay thế là **24.970.000đ** (*Hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: Nguyễn Xuân T **06** (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 11/5/2020, bị cáo Nguyễn Xuân T và người bị hại Nguyễn Đức H đều có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, xin HĐXX xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại quá khó khăn, bản thân là lao động chính, các con còn quá nhỏ, bị cáo đã ăn năn hối cải cho hành vi của mình và đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, người bị hại anh H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, bị cáo kính mong HĐXX chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện lo cho gia đình và các con nhỏ.

Bị hại anh Nguyễn Đức H tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt anh đề nghị HĐXX xem xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo để xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, hoặc cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T và người bị hại Nguyễn Đức H theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Với hành vi dùng 02 (hai) viên gạch loại 06 lỗ ném mạnh vào xe ô tô BKS số 43A-334.17 nhãn hiệu Hyundai Santafe làm hư hỏng 01(một) tấm kính chắn gió phía trước và 02 (hai) tấm kính chắn gió cửa xe bên phải gây thiệt hại 24.970.000đ (Hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng). Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi

thường khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt cũng có tác dụng răn đe bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại, sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Người bị hại anh Nguyễn Đức H có đơn kháng cáo, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào Điều 292 BLTTHS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2] *Về nội dung*:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/12/2019, do bức tức về việc đậu xe ô tô của anh Nguyễn Đức H tại đường bê tông thôn L, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng nên bị cáo đã có hành vi dùng 02 (hai) viên gạch loại 06 lỗ ném vào xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe BKS 43A – 334.xx của anh H làm hư hỏng, bể, vỡ 01 kính chắn gió phía trước và trầy xước 02 kính chắn gió cửa trước và sau bên phải xe ô tô, gây thiệt hại về tài sản của anh H là 24.970.000đ (Hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng). Vì vậy, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là quá nghiêm khắc, bởi bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi vụ việc xảy ra bị cáo hối hận nên tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình bị cáo hiện tại khó khăn có 03 con còn quá nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc ổn định, anh H người bị hại cũng đã có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, bị cáo kính mong HĐXX mở lượng khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có điều kiện làm ăn lương thiện, nuôi dạy các con còn nhỏ.

[2.2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và của người bị hại, HĐXX thấy rằng: Với hành vi dùng 02 (hai) viên gạch loại 06 lỗ ném vỡ kính xe ô tô, gây thiệt

hại về tài sản cho người bị hại 24.970.000đ (*Hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng*) do bị cáo gây ra là đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, nên đối với bị cáo phải xử lý nghiêm. Tuy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, và có nhiều T tiết giảm nhẹ giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng do hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý thực hiện đến cùng mặc dù đã được mọi người ngăn cản, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi, vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 06 (*sáu*) tháng tù và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung là cần thiết. Mặt dù, tại phiên tòa cấp phúc thẩm, người bị hại có đơn xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo nguyện vọng của bị cáo, đồng thời đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa cũng đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng những T tiết mà bị cáo, người bị hại, cũng như đại diện VKS nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ cho bị cáo, nên đây không phải là những T tiết mới phát sinh để xem xét cho bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người bị hại, cũng như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ vào:** Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T và kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Đức H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: **Nguyễn Xuân T: 06 (sáu)** tháng tù về tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- CQCSĐT Công an huyện Hoà Vang;
- Toà án nhân dân huyện Hoà Vang;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Vĩnh Chuyên

